

Số: 168/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

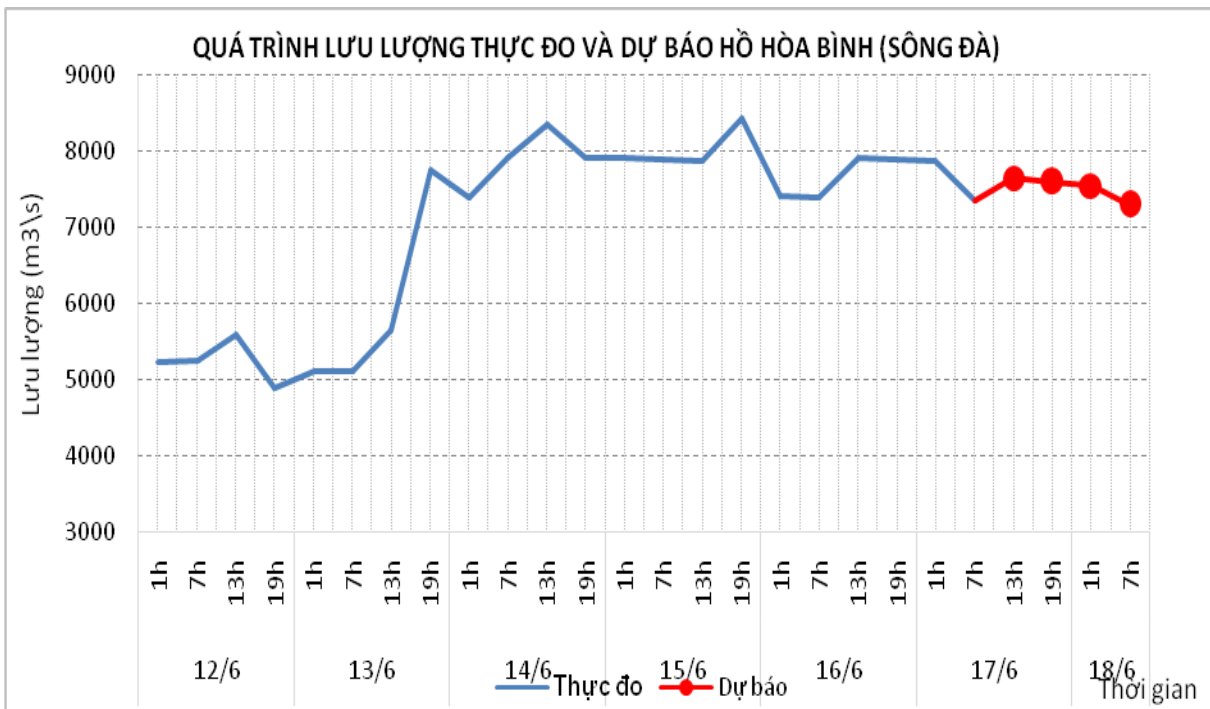
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

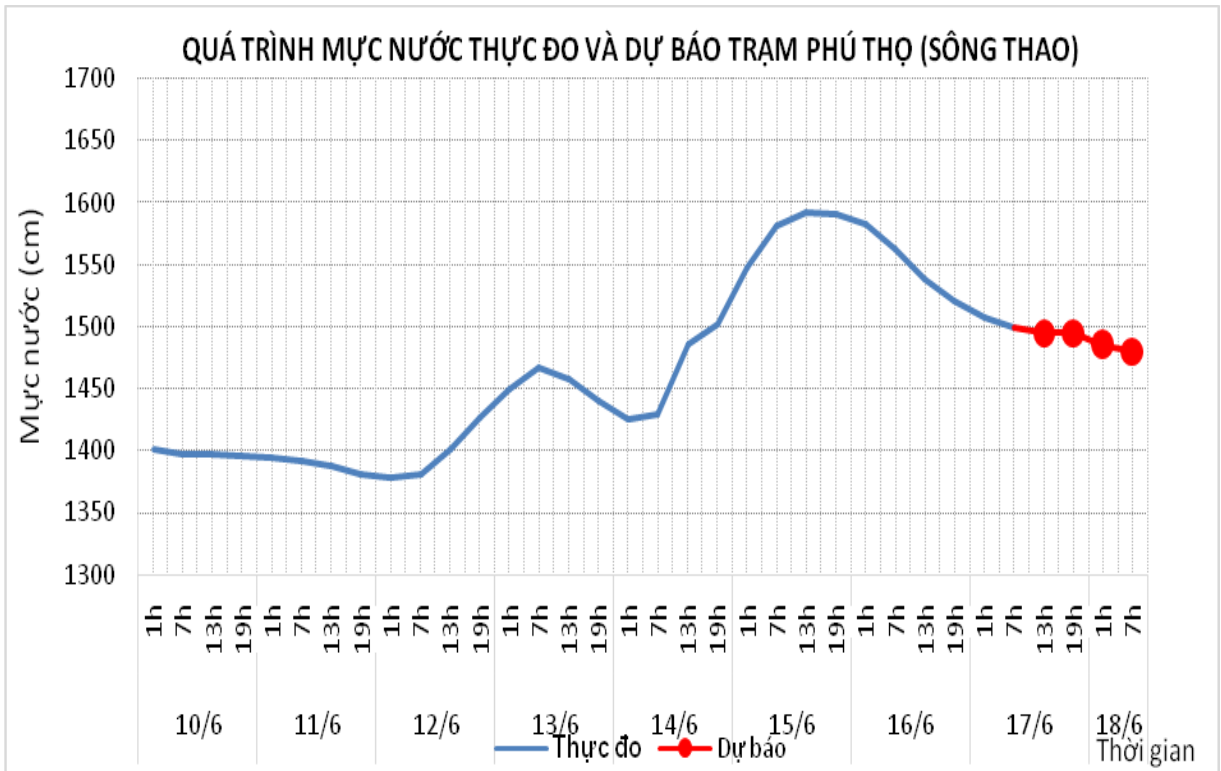
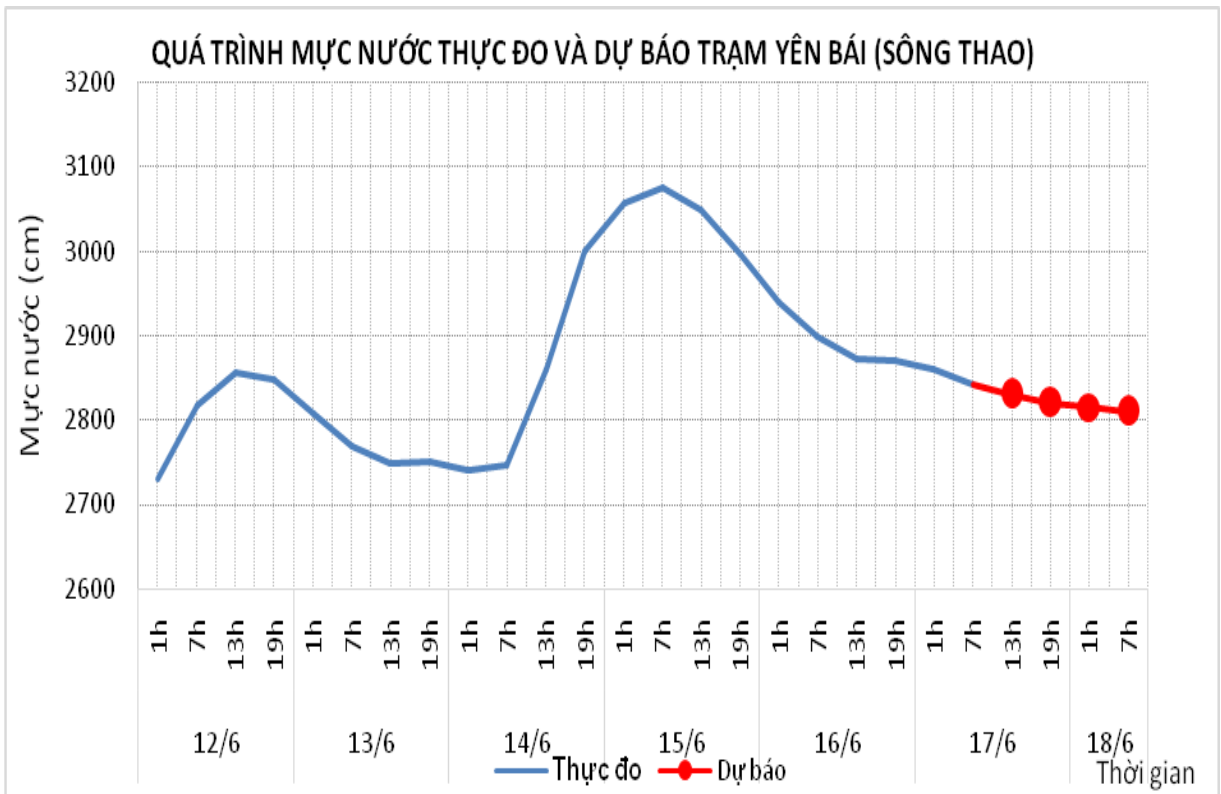
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thao tiếp tục xuống.



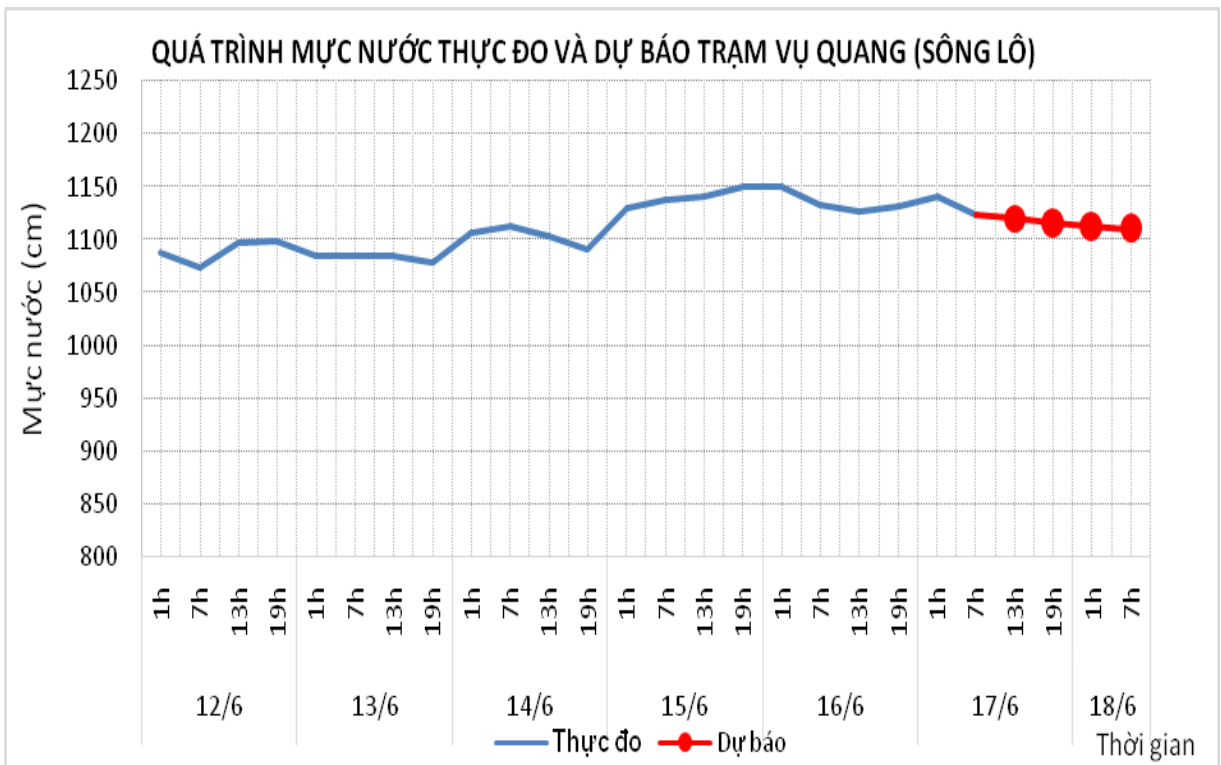
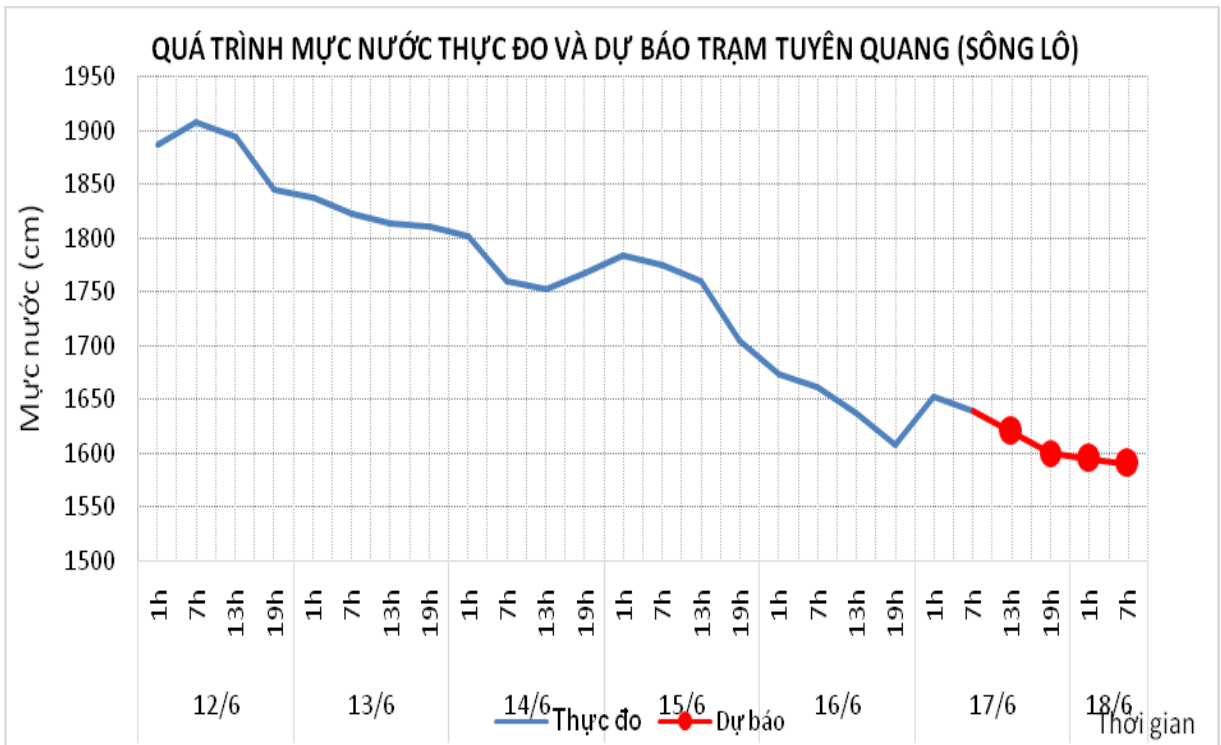
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lô đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tiếp tục biến đổi chậm.



3. Khu vực Đông Bắc

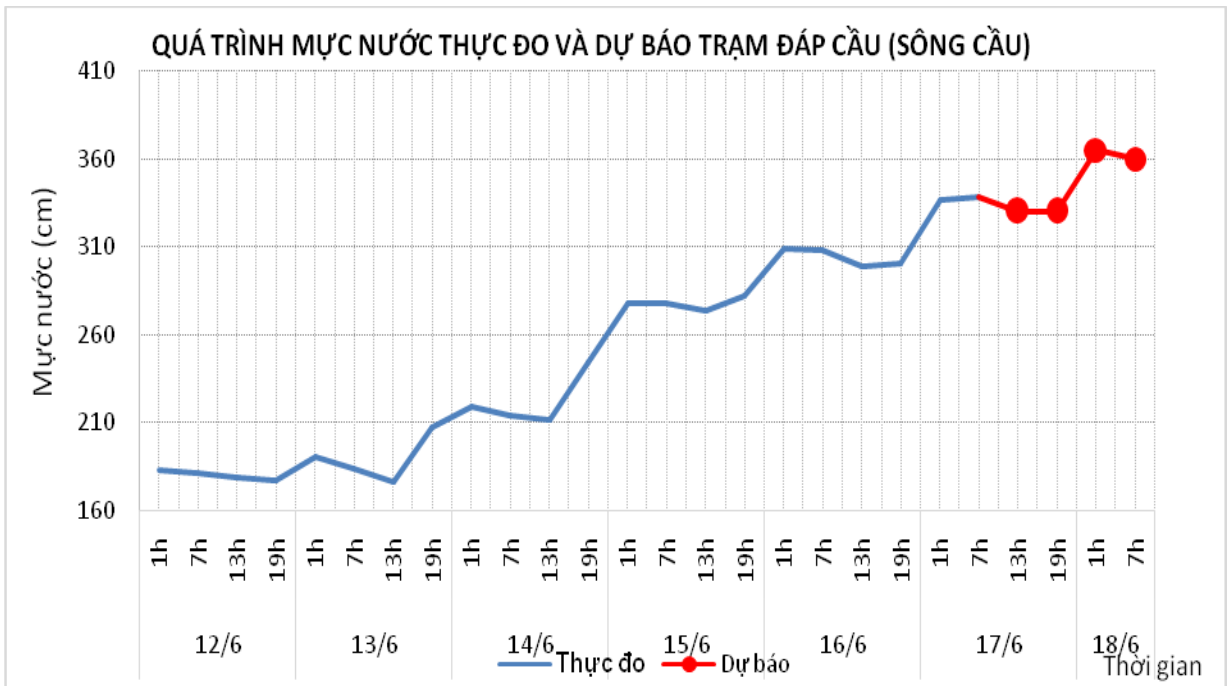
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang lên chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục lên chậm



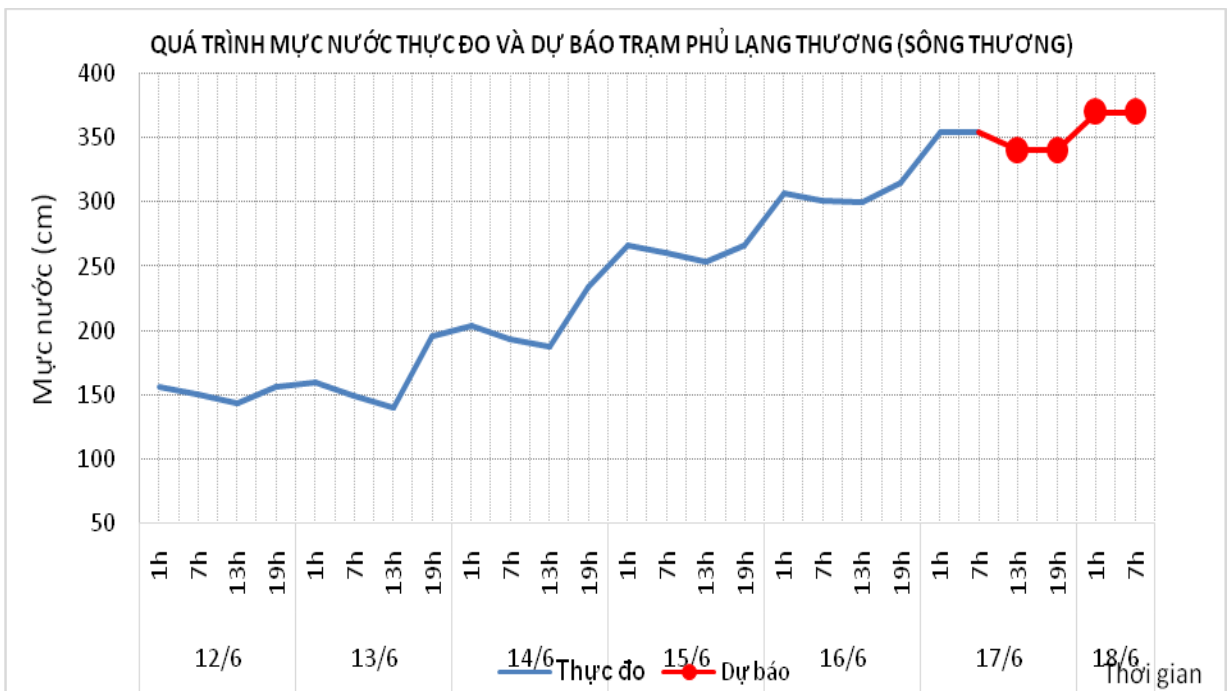
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang lên chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương biến đổi chậm.



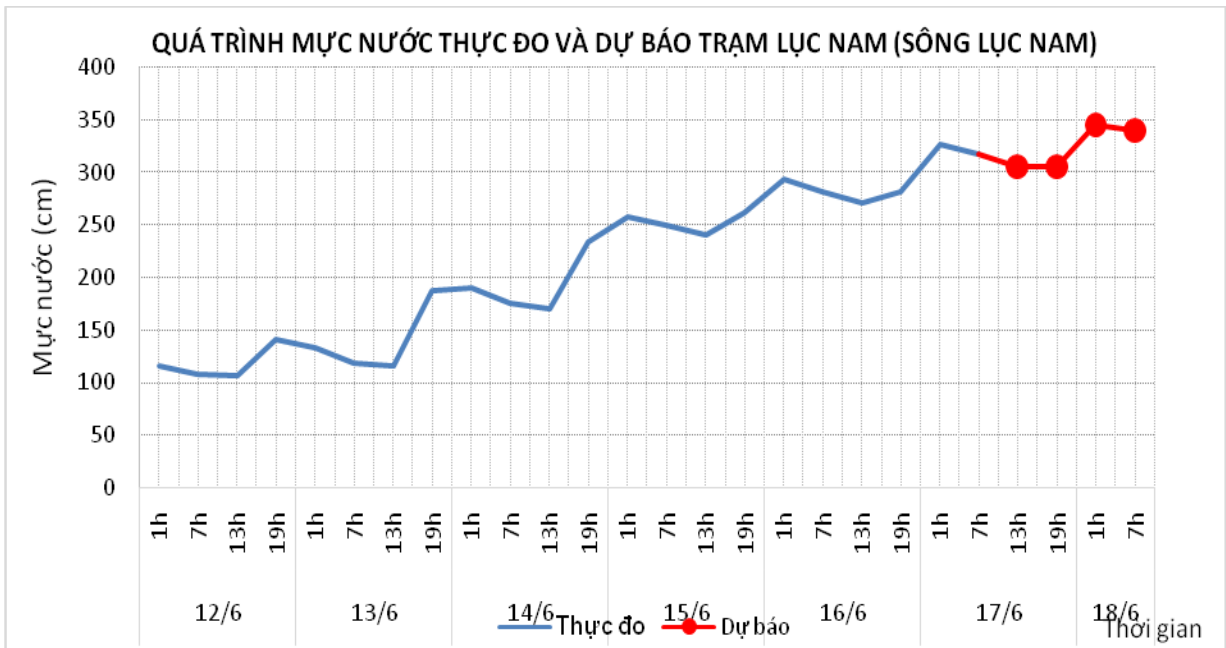
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam tiếp tục lên chậm.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

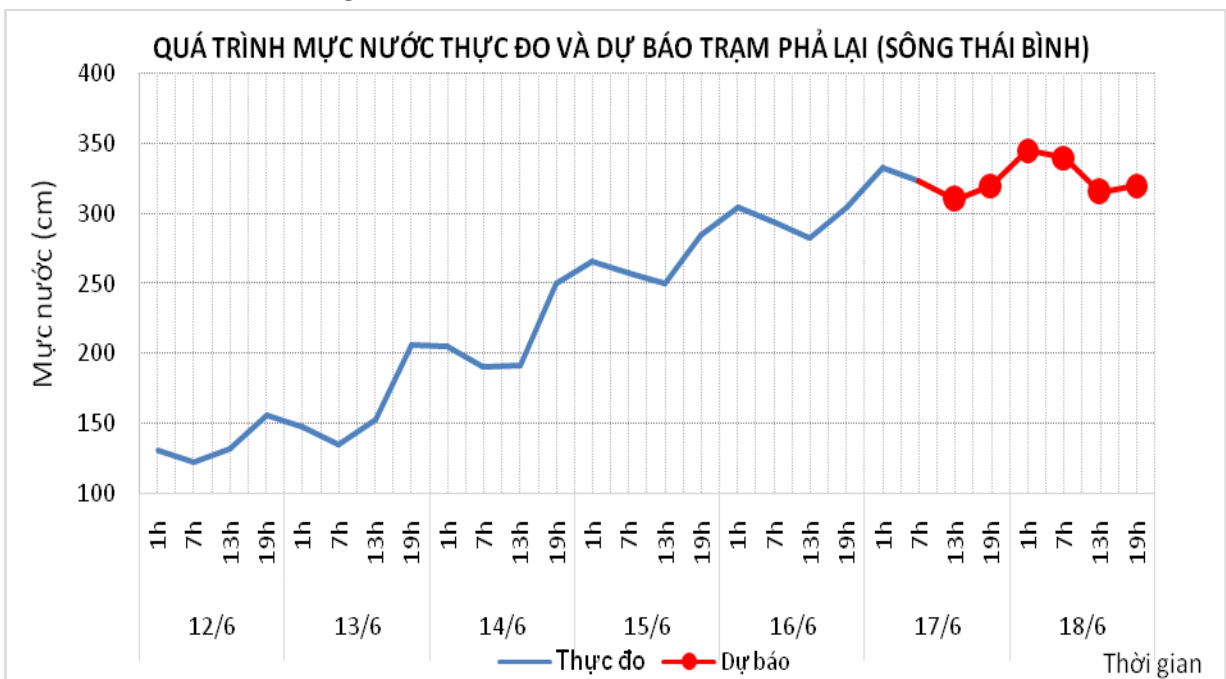
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang lên. Lúc 7h/17/6, mức nước tại trạm Phả Lại là 3,23m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục lên. Đến 19h/18/6, mức nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 3,20m



4.2. Lưu vực sông Hồng

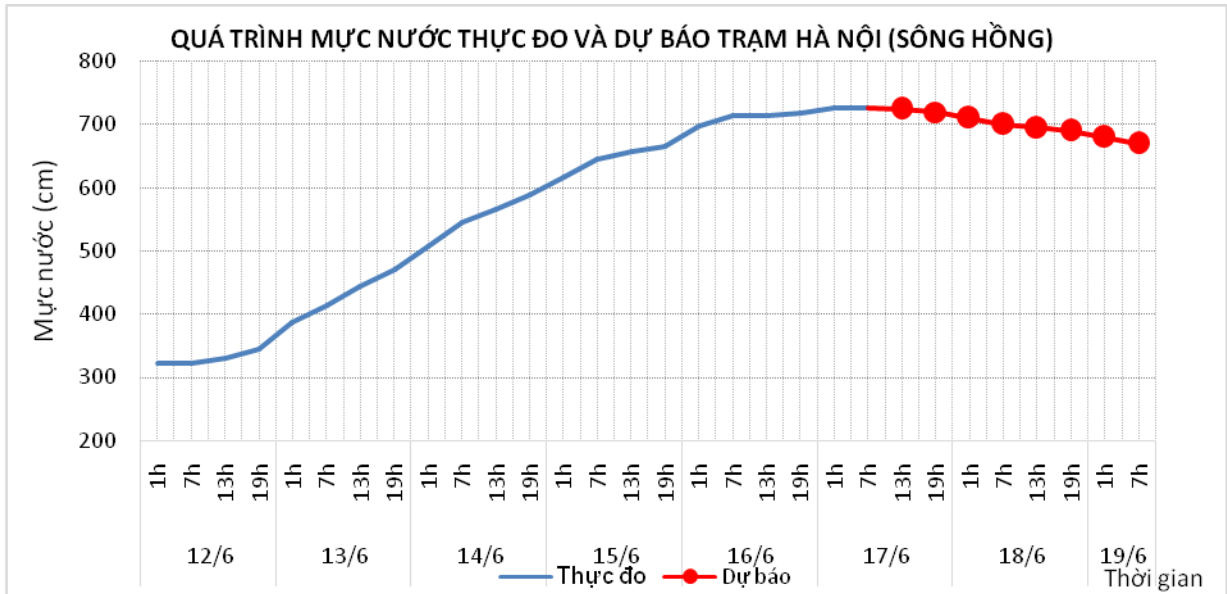
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội lên và đạt đỉnh 7,26m lúc 23h/16/6 dưới báo động 1 là 2,24m và đang biến đổi chậm. Lúc 7h/17/06 mức nước tại trạm Hà Nội

là 7,26m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ xuống chậm. Đến 7h/19/06 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 6,70m.



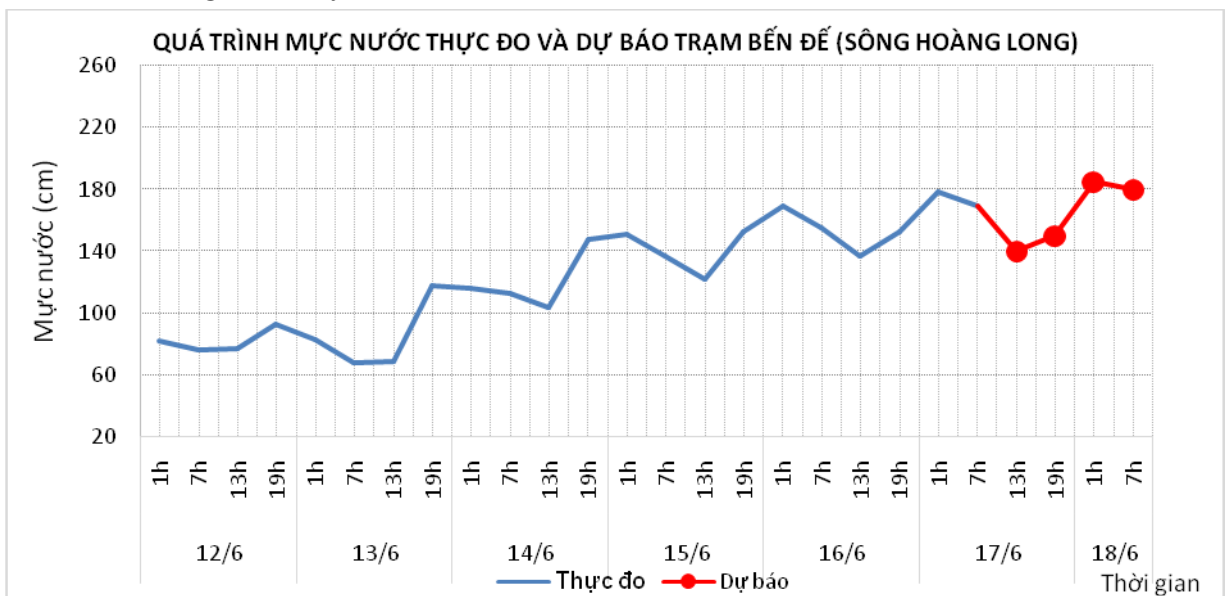
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

5.1. Lưu vực sông Mã

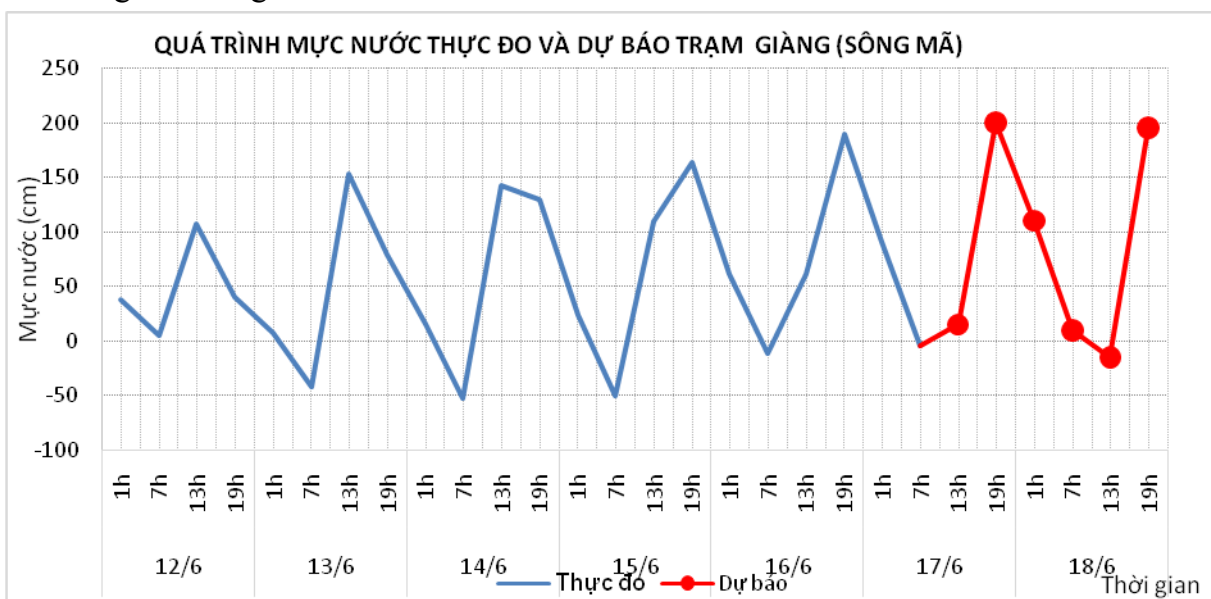
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu đang xuống, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu,

hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu đang xuống, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều



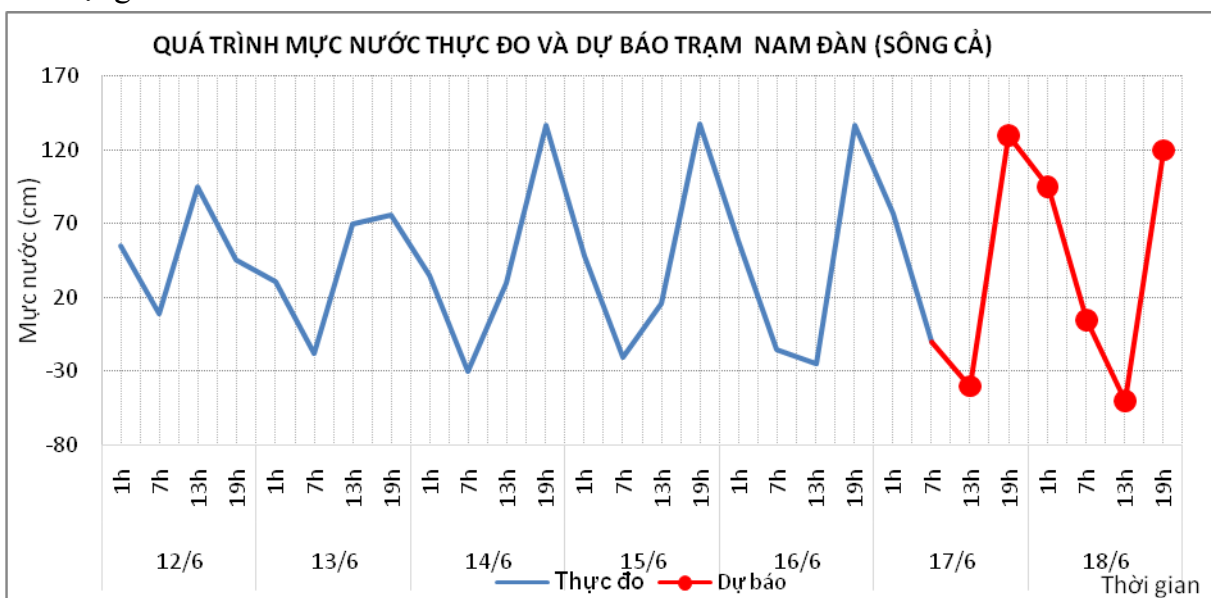
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trung thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều



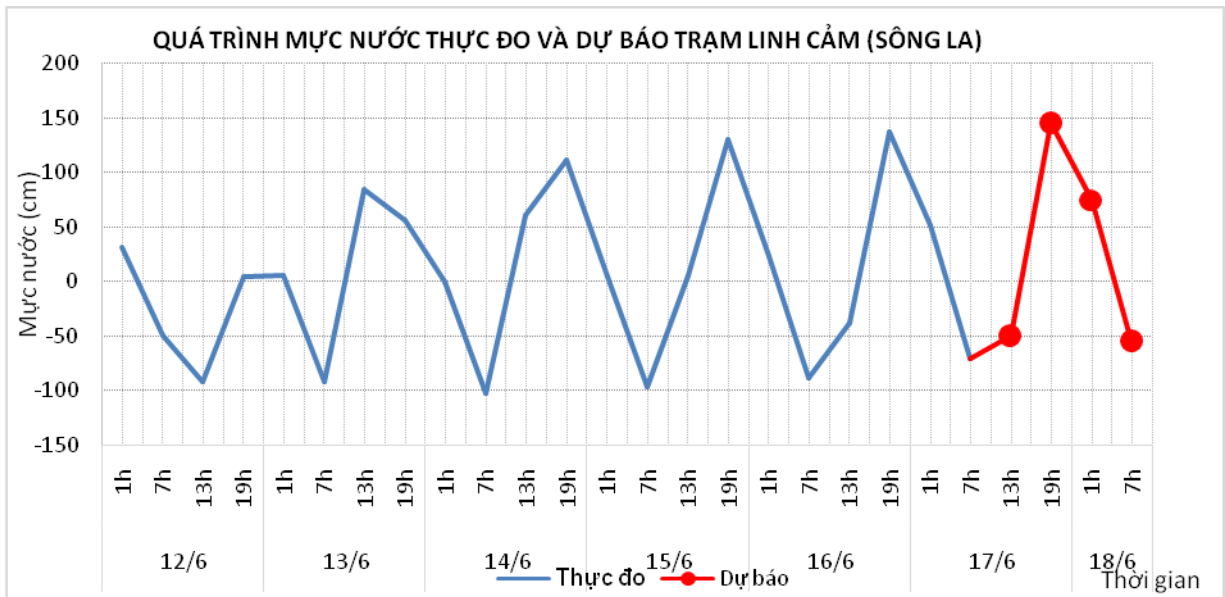
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

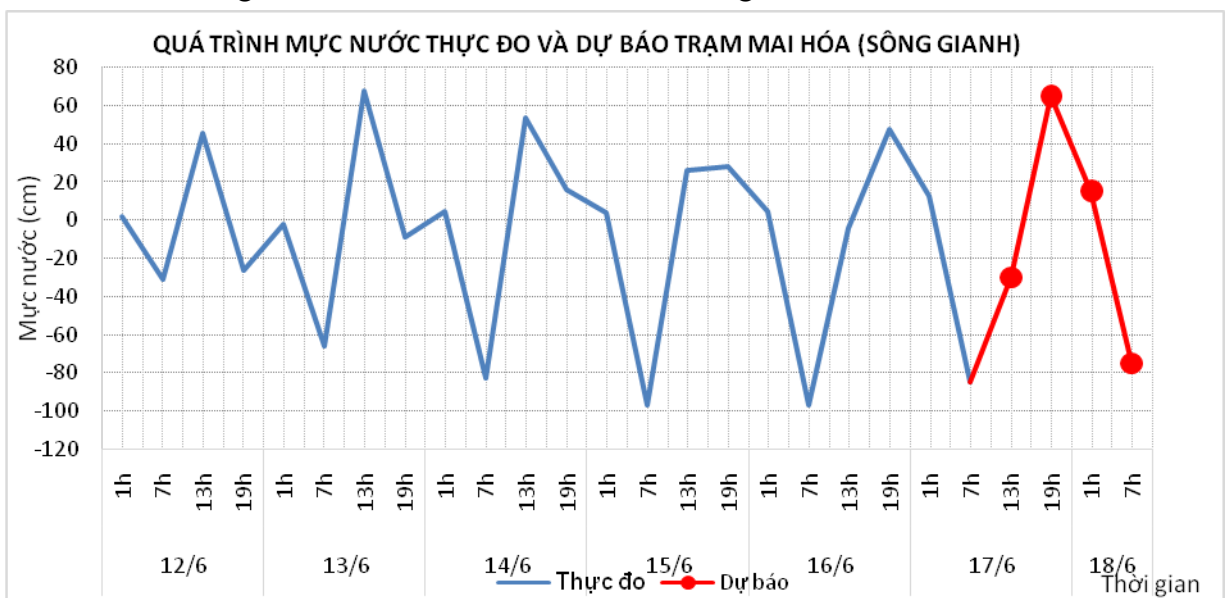
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



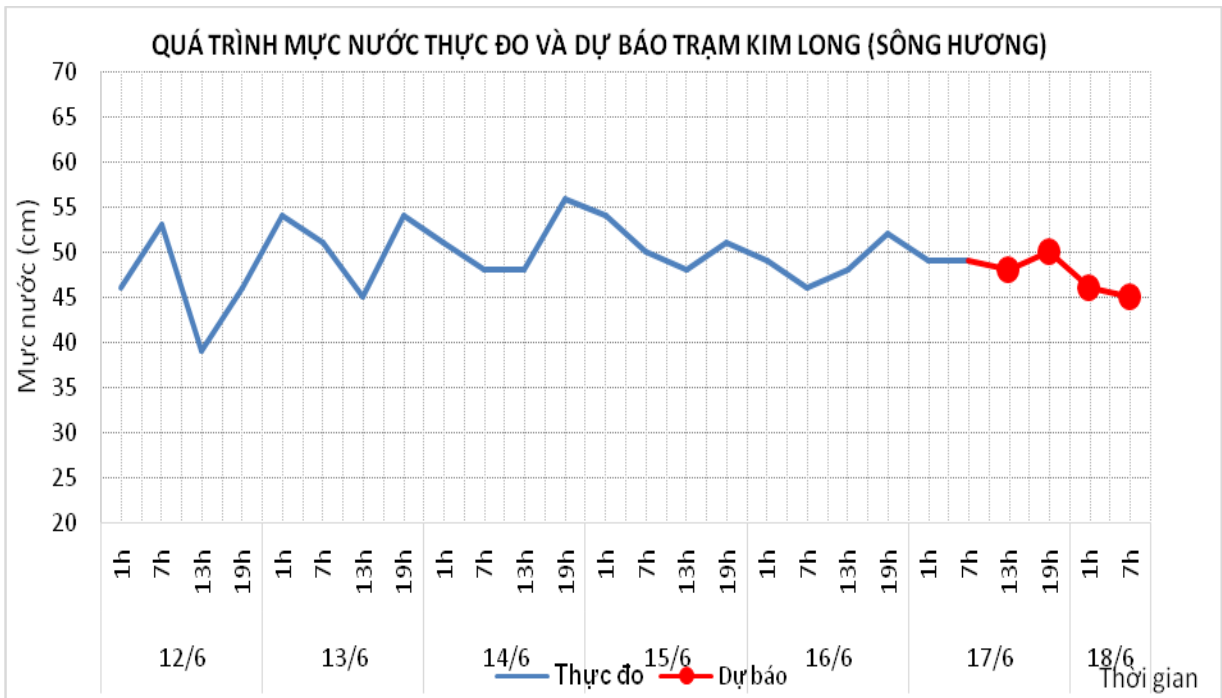
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa



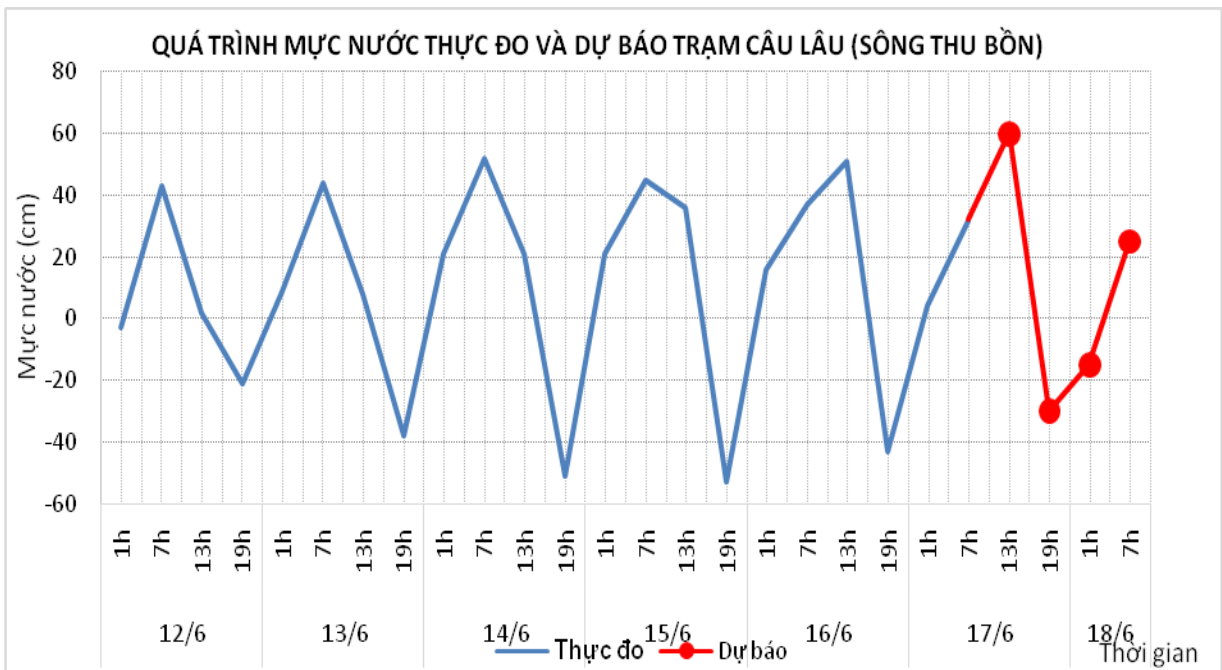
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia -Thu Bồn biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



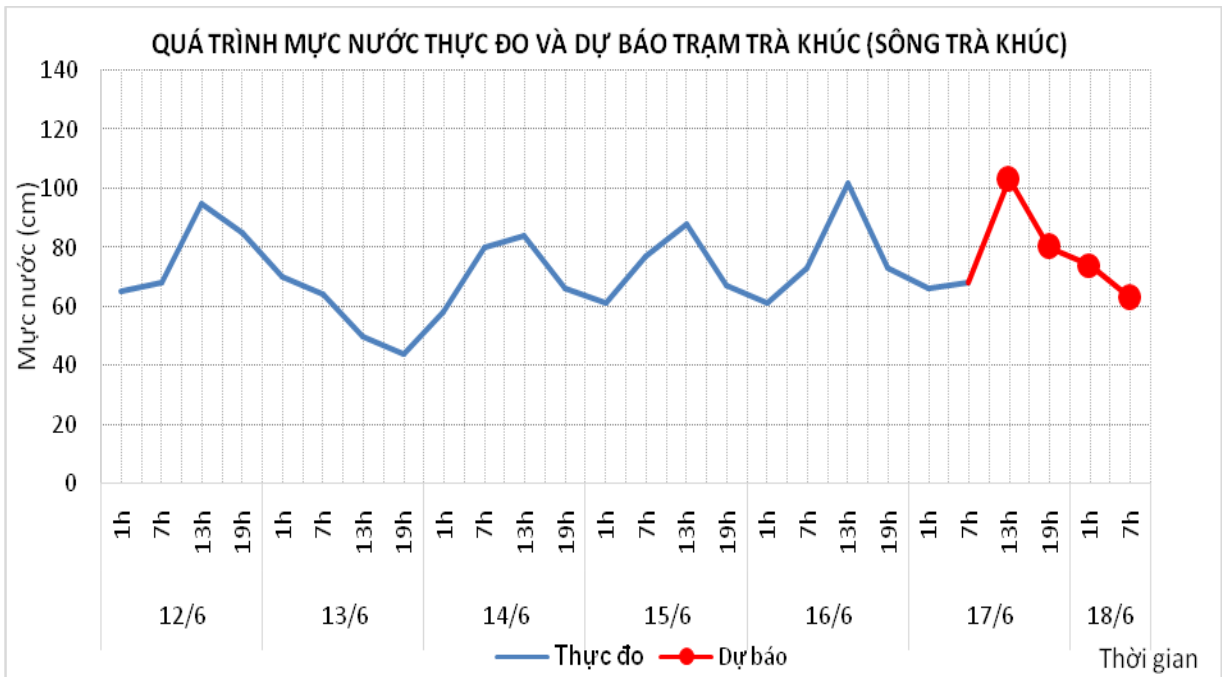
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



7. Khu vực Nam Trung Bộ

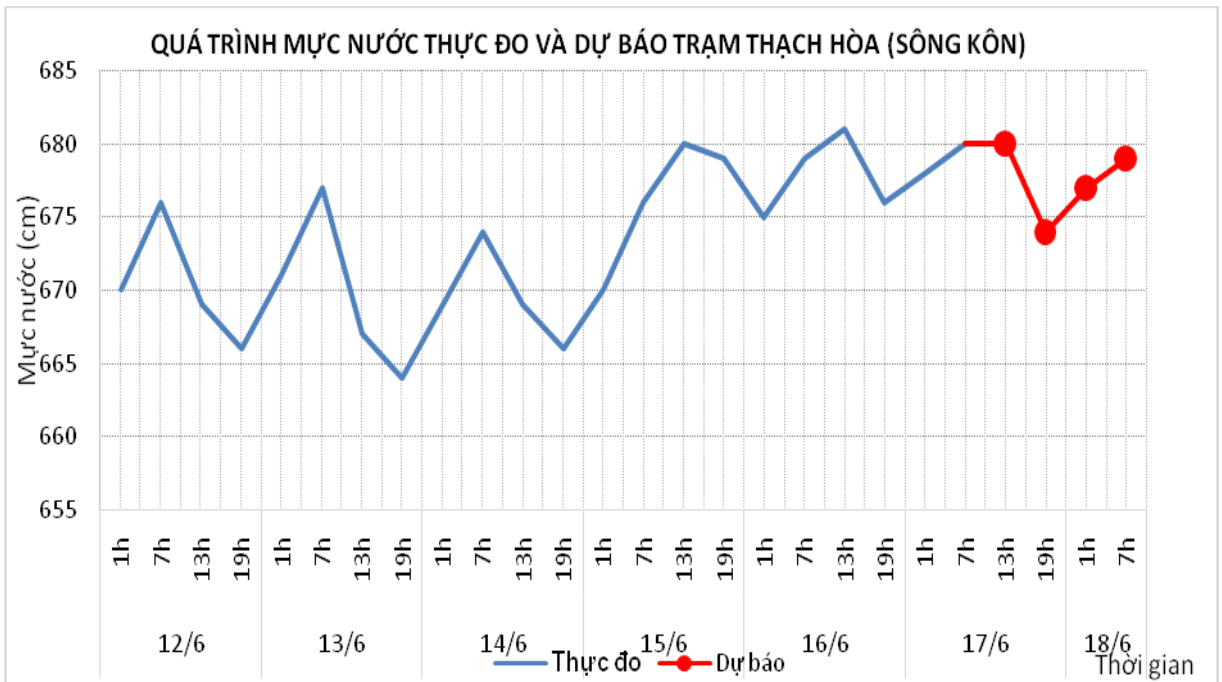
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động



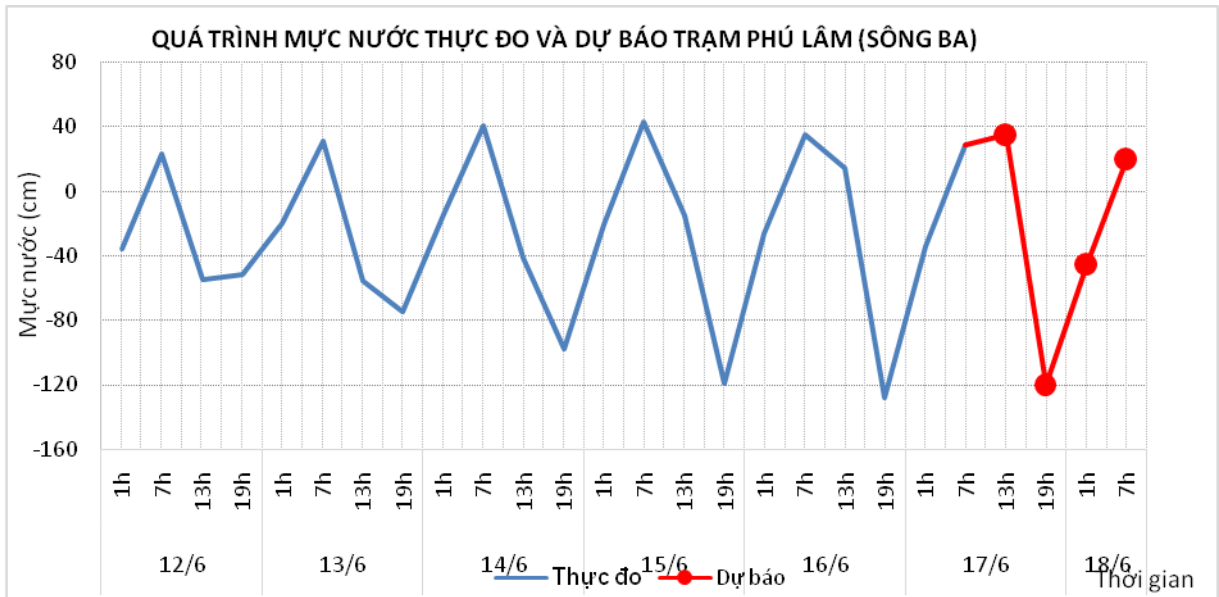
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa



8. Khu vực Tây Nguyên

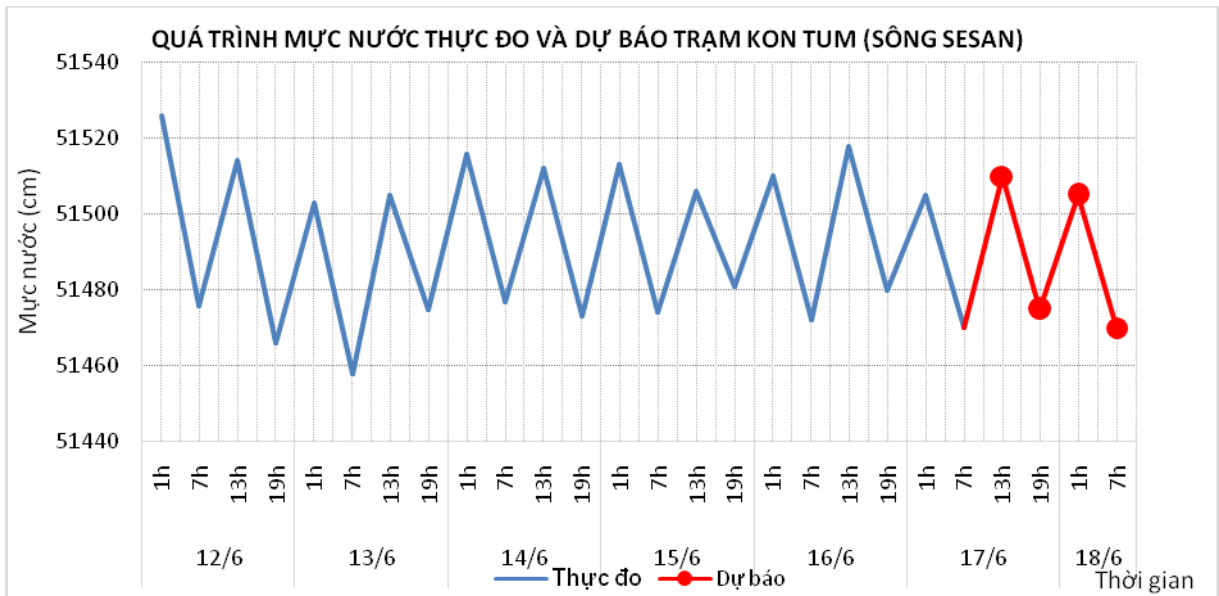
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



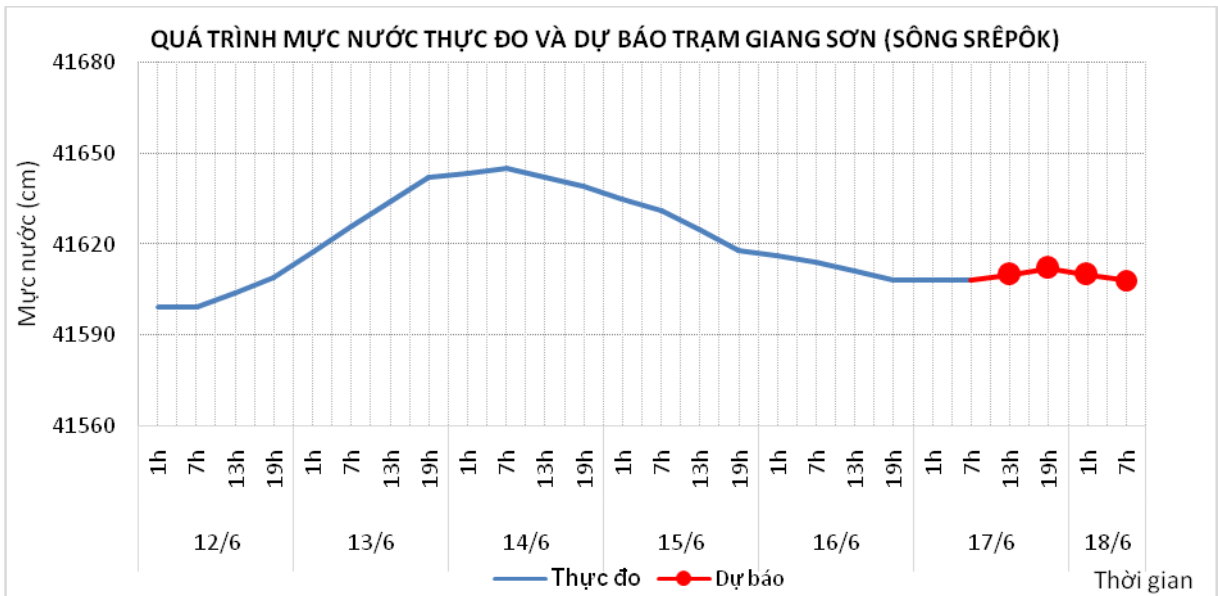
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn biến đổi chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn biến đổi chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

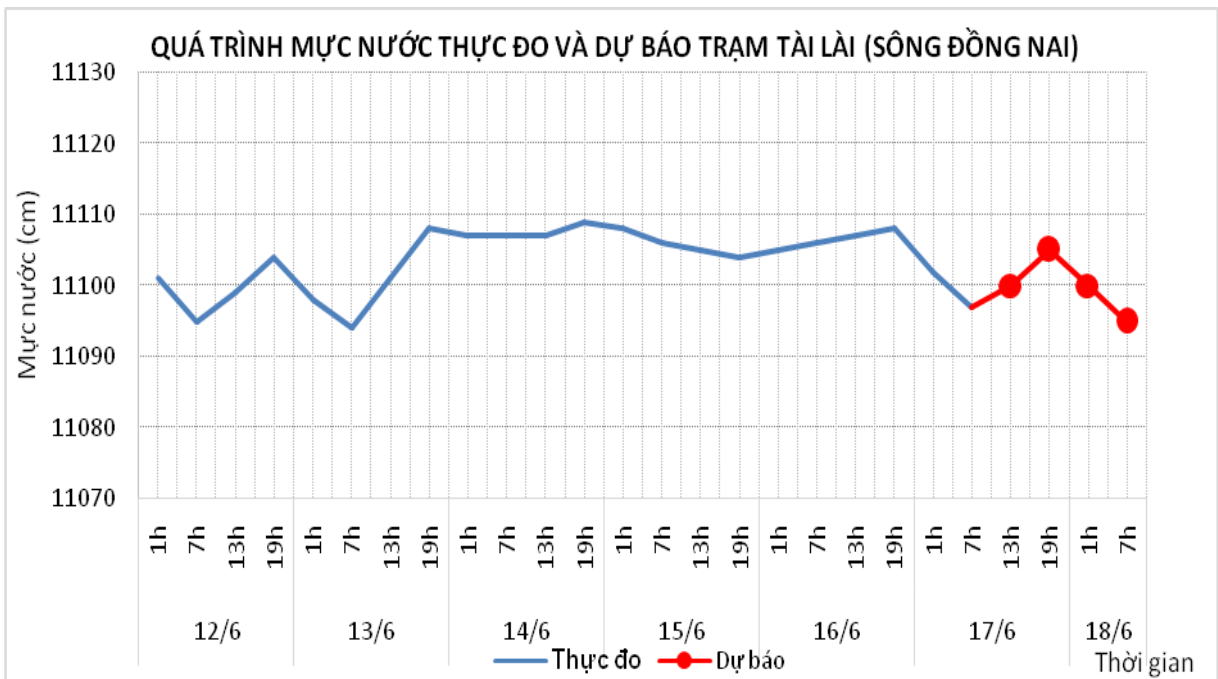
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



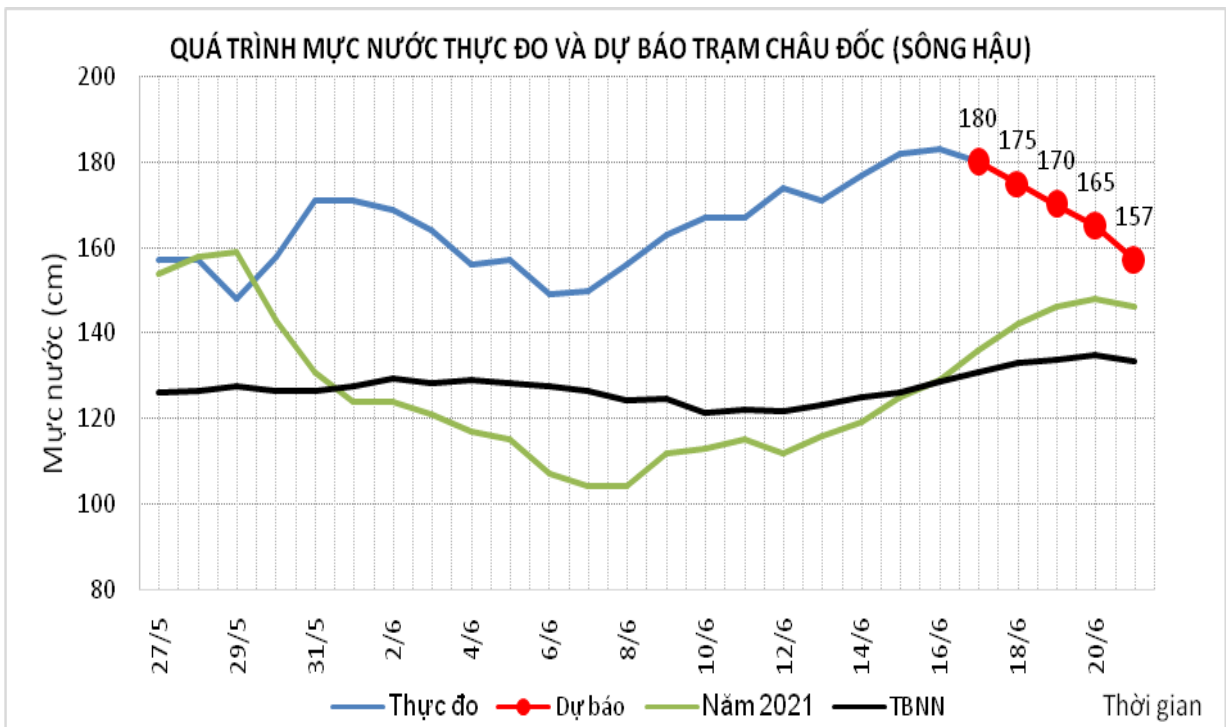
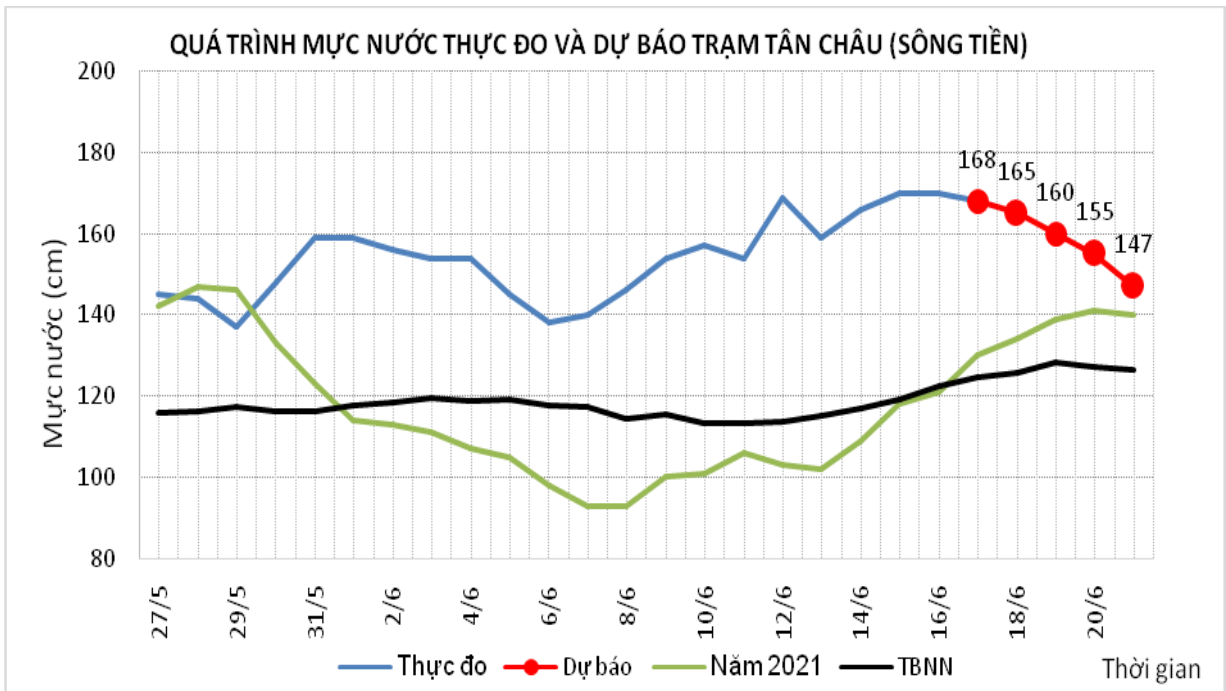
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 16/6 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,70m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,83m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 21/6 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,47m; tại Châu Đốc ở mức 1,57m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-16/06	19h-16/06	1h-17/06	7h-17/06	13h-17/06	19h-17/06	1h-18/06	7h-18/06	13h-18/06	19h-18/06	1h-19/06	7h-19/06
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	7914	7891	7867	7346	7650 ↑	7600 ↓	7550 ↓	7300 ↓				
Thao	Yên Bái	2872	2871	2861	2841	2830 ↓	2820 ↓	2815 ↓	2810 ↓				
Thao	Phủ Thọ	1538	1520	1507	1499	1495 ↓	1495 →	1485 ↓	1480 ↓				
Lô	Tuyên Quang	1638	1608	1652	1639	1620 ↓	1600 ↓	1595 ↓	1590 ↓				
Lô	Vụ Quang	1126	1132	1140	1124	1120 ↓	1115 ↓	1112 ↓	1110 ↓				
Cầu	Đáp Cầu	299	301	337	338	330 ↓	330 →	365 ↑	360 ↓				
Thương	Phủ Lạng Thương	300	315	354	354	340 ↓	340 →	370 ↑	370 →				
Lục Nam	Lục Nam	271	281	326	317	305 ↓	305 →	345 ↑	340 ↓				
Thái Bình	Phả Lại	283	304	333	323	310 ↓	320 ↑	345 ↑	340 ↓	315 ↓	320 ↑		
Hồng	Hà Nội	714	718	726	726	725 ↓	720 ↓	710 ↓	700 ↓	695 ↓	690 ↓	680 ↓	670 ↓
Hoàng Long	Bến Đẽ	137	153	178	169	140 ↓	150 ↑	185 ↑	180 ↓				
Mã	Giàng	62	190	91	-4	15 ↑	200 ↑	110 ↓	10 ↓	-15 ↓	195 ↑		
Cả	Nam Đàn	-25	137	77	-10	-40 ↓	130 ↑	95 ↓	5 ↓	-50 ↓	120 ↑		
La	Linh Cảm	-38	137	52	-71	-50 ↑	145 ↑	75 ↓	-55 ↓				
Gianh	Mai Hóa	-4	48	13	-85	-30 ↑	65 ↑	15 ↓	-75 ↓				
Hương	Kim Long	48	52	49	49	48 ↓	50 ↑	46 ↓	45 ↓				
Thu Bồn	Câu Lâu	51	-43	4	32	60 ↑	-30 ↓	-15 ↑	25 ↑				
Trà Khúc	Trà Khúc	102	73	66	68	103 ↑	80 ↓	74 ↓	63 ↓				
Kôn	Thanh Hòa	681	676	678	680	680 →	674 ↓	677 ↑	679 ↑				
Ba	Phủ Lâm	14	-128	-34	29	35 ↑	-120 ↓	-45 ↑	20 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51518	51480	51505	51470	51510 ↑	51475 ↓	51505 ↑	51470 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41611	41608	41608	41608	41610 ↑	41612 ↑	41610 ↓	41608 ↓				
Đồng Nai	Tà Lài	11107	11108	11102	11097	11100 ↑	11105 ↑	11100 ↓	11095 ↓				

Ghi chú: (*): Q m³/s

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)					
		Thực đo	Dự báo				
		16/06	17/06	18/06	19/06	20/06	21/06
Sông Tiền	Tân Châu	170 →	168 ↓	165 ↓	160 ↓	155 ↓	147 ↓
Sông Hậu	Châu Đốc	183 ↑	180 ↓	175 ↓	170 ↓	165 ↓	157 ↓

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin

Nguyễn Thị Thu Trang

Người chịu trách nhiệm**ban hành bản tin**

Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng